

3. Thái độ

- Kính trọng người lao động; Yêu thích, chăm chỉ lao động.

* *ĐCND: Không yêu cầu HS tập hợp và giới thiệu những tư liệu khó sưu tầm về tấm gương lao động của các Anh hùng lao động, có thể HS kể về sự chăm chỉ lao động của mình hoặc của các bạn trong lớp, trong trường.*

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL tự học, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, sáng tạo

* *KNS: - Kỹ năng nhận thức giá trị của lao động.*

- *Kỹ năng quản lý thời gian để tham gia làm những việc vừa sức ở nhà và ở trường*

II. CHUẨN BI:

1. Đồ dùng

- GV: Phiếu BT 1

- HS: SGK, SBT

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi, đóng vai.

- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm 2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: (5p)</p> <p>+ <i>Vì sao chúng ta phải yêu lao động?</i></p> <p>+ <i>Nêu những biểu hiện của yêu lao động?</i></p> <p>- Giới thiệu bài - Ghi bảng. - GV giới thiệu, dẫn vào bài mới</p>	<p>- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét.</p> <p>+ <i>Vì lao động giúp con người phát triển lành mạnh đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc</i></p> <p>+ <i>Những biểu hiện của yêu lao động: Vượt mọi khó khăn, chấp nhận thử thách để làm tốt công việc/ Tự làm lấy công việc của mình/Làm việc từ đầu đến cuối.</i></p>
<p>2. Hình thành KT (18p)</p> <p>* Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để áp dụng trong cuộc sống, biết yêu lao động có ý thức tham gia lao động phù hợp với khả năng của mình. Nêu được ước mơ của mình về nghề nghiệp.</p> <p>* Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp</p>	
<p>Việc 1: Mơ ước của em</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu BT5 5 SGK/26</p> <p>- Các em hãy thảo luận:</p> <p>+ Nói cho bạn nghe về ước mơ nghề nghiệp của mình</p> <p>+ Vì sao mình thích nghề đó?</p>	<p>- 1 HS đọc to trước lớp</p> <p>- Kể trong nhóm 2 – Chia sẻ trước lớp</p> <p>+ Em mơ ước làm bác sĩ để chữa bệnh cho mọi người. Em sẽ cố gắng</p>

+ Để thực hiện được ước mơ, ngay từ bây giờ em phải làm gì?

*** GV: Các em nên cố gắng, nỗ lực ngay từ bây giờ để có thể thực hiện được ước mơ của mình**

*** Việc 2: Kể về tấm gương yêu lao động**

- GV gợi ý: HS có thể kể tấm gương lao động Bác Hồ hoặc của những người bình thường mà các em biết trong cuộc sống hàng ngày

- GV nhận xét, đánh giá chung

- Yêu cầu nêu những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về yêu lao động

*** GV: Lao động là vinh quang. Lao động mang lại nhiều ích lợi cho cuộc sống. Không chỉ người lớn, trẻ em cũng cần lao động phù hợp với sức của mình.**

3. HĐ ứng dụng (1p)

4. HĐ sáng tạo (1p)

học tốt ngay từ bây giờ

+ Em mơ ước làm cô giáo để dạy học cho HS. Em sẽ cố gắng học tập tốt, vâng lời thầy cô.

+ Em mơ ước sẽ làm công nhân may để may những chiếc áo thật đẹp. Em sẽ cố gắng học hỏi kiến thức, đặc biệt là từ môn kĩ thuật

.....

- Lắng nghe

- Cá nhân – Chia sẻ lớp

+ Tấm gương BH lao động ở thủ đô Pa-ri dưới trời mưa tuyết.

+ Tấm gương của các bạn nhỏ phụ giúp bố mẹ những công việc nhà....

- Bình chọn bạn kể chuyện hay nhất

- HS nối tiếp nêu

+ *Làm biếng chẳng ai thiết*

Siêng làm ai cũng tìm

+ *Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ*

+ *Ai ơi, chớ bỏ ruộng hoang*

Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu....

- Lắng nghe

- Thực hành lao động tại gia đình

- Suru tâm và kể lại những tấm gương lao động của các nhà khoa học, các vị anh hùng,...

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....
.....
.....

KỂ CHUYỆN

MỘT PHÁT MINH NHỎ NHỎ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu nội dung câu chuyện và biết trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện.

2. Kỹ năng:

- Dựa theo lời kể của GV và tranh minh họa (SGK), bước đầu kể được câu chuyện *Một phát minh nho nhỏ*, rõ ý chính đúng diễn biến.

3. Thái độ

- GD chăm chỉ học tập và ham mê nghiên cứu trong học tập.

4. Góp phần bồi dưỡng các năng lực

- NL giao tiếp và hợp tác, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh họa câu chuyện

- HS: SGK

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, kể chuyện

- KT: đặt câu hỏi, động não, chia sẻ nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (5p) - Gv dẫn vào bài.	 - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
2. Hình thành KT (8p) * Mục tiêu: Dựa theo lời kể của GV và tranh minh họa (SGK), bước đầu nắm được nội dung và diễn biến chính của câu chuyện * Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp	
* Việc 1: GV kể chuyện - Kể lần 1: Sau khi kể lần 1, GV giải nghĩa một số từ khó chú thích sau truyện. - Kể lần 2: Vừa kể vừa chỉ vào tranh minh họa phóng to trên bảng. - Kể lần 3 (nếu cần)	 - Lắng nghe. - HS nghe kết hợp nhìn tranh minh họa, đọc phần lời dưới mỗi tranh trong SGK.
3. Thực hành kể chuyện – Nêu ý nghĩa câu chuyện: (20- 25p) * Mục tiêu: HS kể lại được câu chuyện và nêu được ý nghĩa của câu chuyện +HS M1+M2 kể được câu chuyện đúng YC +HS M3+ M4 kể được câu chuyện đúng YC kết hợp được điệu bộ, giọng nói,.. * Cách tiến hành: Cá nhân - Nhóm- Lớp	
* Việc 2: HS thực hành kể chuyện. -Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập 1, 2. - Cho HS kể cá nhân -> theo nhóm.	 - Kể cá nhân-> trong nhóm từng đoạn

<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS thi kể trước lớp. + Theo nhóm kể nối tiếp. + Thi kể cá nhân toàn bộ câu chuyện. - Cho HS bình chọn bạn kể tốt và nêu được ý nghĩa câu chuyện. - Gv nhận xét tiết học, khen ngợi những hs kể tốt và cả những hs chăm chú nghe bạn kể, nêu nhận xét chính xác. <p>*Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kể tự nhiên bằng giọng kể (không đọc). - GV trợ giúp cho HS M1+M2 kể được từng đoạn câu chuyện -Yêu cầu HS trao đổi về ý nghĩa câu chuyện. - GV hỏi để giúp HS hiểu ý nghĩa truyện: <ul style="list-style-type: none"> + Chi tiết nào trong truyện làm em nhớ nhất? + Câu chuyện trên muốn gửi tới thông điệp gì tới cho mọi người? + Nêu ý nghĩa của câu chuyện ? - Nhận xét, khen HS kể tốt, nói đúng ý nghĩa truyện. <p>4. Hoạt động ứng dụng (1p) 5. Hoạt động sáng tạo (1p)</p>	<p>câu chuyện theo 5 tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện các nhóm kể chuyện + Học sinh thi kể trước lớp từng đoạn câu chuyện theo tranh + 2 HS kể toàn bộ câu chuyện) . + Lắng nghe bạn kể và đặt câu hỏi - Lớp nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất <ul style="list-style-type: none"> - HS trao đổi nhóm 2 về ý nghĩa câu chuyện. + HS nối tiếp nêu chi tiết mình nhớ nhất. + Cần biết quan sát xung quanh cuộc sống để tìm ra những điều kì diệu + Cần ham thích, tìm tòi và khám phá về cuộc sống/..... <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại câu chuyện cho người thân nghe - Tìm đọc và kể lại các câu chuyện khác cùng chủ đề.
---	---

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Ôn tập các kiến thức về cắt, khâu, thêu

2. Kỹ năng

- Sử dụng được một số dụng cụ, vật liệu cắt, khâu, thêu để tạo thành sản phẩm đơn giản. Có thể chỉ vận dụng hai trong ba kỹ năng cắt, khâu, thêu đã học.

*Với HS khéo tay: Vận dụng kiến thức, kỹ năng cắt, khâu, thêu để làm được đồ dùng đơn giản, phù hợp với HS.

3. Thái độ

- Giáo dục tính cẩn thận, khéo léo, an toàn khi thực hành

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: + Tranh quy trình của các bài trong chương.

+ Mẫu khâu, thêu đã học.

- HS: Bộ ĐD KT lớp 4.

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Quan sát mẫu, hỏi đáp, thảo luận nhóm, luyện tập – thực hành

- KT: đặt câu hỏi, tia chớp, động não, phòng tranh

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. HĐ khởi động (3p) - GV kiểm tra đồ dùng của HS	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
2. HĐ thực hành: (30p) * Mục tiêu: Sử dụng được một số dụng cụ, vật liệu cắt, khâu, thêu để tạo thành sản phẩm đơn giản. Có thể chỉ vận dụng hai trong ba kỹ năng cắt, khâu, thêu đã học. * Cách tiến hành: Cá nhân- Nhóm- Lớp	
* Việc 1: Hoạt động cả lớp - Tổ chức ôn tập các bài đã học trong chương trình . - GV nhận xét	Cá nhân -HS nhắc lại các mũi thêu đã học
*Việc 2: Hoạt động cá nhân - HS tự chọn sản phẩm và thực hành làm sản phẩm tự chọn . - Mỗi em chọn và tiến hành cắt khâu một sản phẩm đã chọn . - Gợi ý 1 số sản phẩm 1 / Cắt khâu, thêu khăn tay . 2 / Cắt khâu, thêu túi rút dây	- HS lựa chọn theo ý thích và khả năng thực hiện sản phẩm đơn giản . - HS thực hành cá nhân

3 / Cắt khâu, thêu các sản phẩm khác .

a) Váy em bé

b) Gối ôm

* *Cắt khâu thêu khăn tay cần những gì và thực hiện như thế nào ?*

* Cắt khâu túi rút dây như thế nào ?

- GV hướng dẫn HS làm

* Cắt khâu thêu váy em bé ra sao ?

- GV yêu cầu HS thực hành theo hướng dẫn có thể chọn tùy theo ý thích

- GV đến bàn quan sát nhận xét, trợ giúp cho đối tượng HS M1+M2

Lưu ý:

Quan sát, theo dõi và giúp đỡ các đối tượng M1 để hoàn thành sản phẩm

*** HĐ 2: Trưng bày và đánh giá sản phẩm.**

- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm

- Cho học sinh đánh giá sản phẩm.

- Giáo viên kết luận chung. Tuyên dương nhóm và cá nhân làm tốt, có sáng tạo.

3. HĐ ứng dụng (1p)

4. HĐ sáng tạo (1p)

+ *Vải cạnh 20 x 10cm , kẻ đường dấu 4 cạnh khâu gấp mép .*

+ *Vẽ mẫu vào khăn, hoa, gà, vịt, cây, thuyền, cây nấm ... có thể khâu tên mình .*

+ *Vải hình chữ nhật 25 x 30 cm gấp đôi theo chiều dài 2 lần .*

+ *Vạch dấu vẽ cổ tay, thân áo cắt theo đường vạch dấu. Khâu viền đường gấp mép cổ áo, gấu áo, thân áo, thêu trang trí bằng mũi thêu móc xích lên cổ gấu và váy*

- Học sinh trưng bày sản phẩm trên lớp.

- Đánh giá, nhận xét

- HS nhận xét bài làm của bạn, tuyên dương những bài thêu đẹp

- Thực hành cắt, khâu, thêu tại nhà.

- Tiếp tục tạo sản phẩm từ cắt, khâu, thêu

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 27 tháng 12 năm 2018

TẬP ĐỌC
RẤT NHIỀU MẶT TRĂNG (tiếp theo)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu ND: Cách nghĩ của trẻ em về đồ chơi và sự vật xung quanh rất ngộ nghĩnh, đáng yêu. Các em nhìn thế giới xung quanh, giải thích về thế giới xung quanh rất khác người lớn (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

2. Kỹ năng

- Đọc trôi chảy, rành mạch Biết đọc với giọng kể nhẹ nhàng, chậm rãi; bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn có lời nhân vật và lời người dẫn chuyện.

3. Thái độ

- Chăm chỉ, tích cực học bài

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh hoạ bài tập đọc (phóng to)
Bảng phụ viết sẵn đoạn luyện đọc

- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật

- Phương pháp: Quan sát, hỏi - đáp, đóng vai.

- Kĩ thuật: Làm việc nhóm, chia sẻ, động não, tia chớp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (3p) - Hãy đọc bài: <i>Rất nhiều mặt trăng</i> + <i>Suy nghĩ của công chúa về mặt trăng có gì đáng yêu?</i> - GV dẫn vào bài mới	- 1 HS đọc + Mặt trăng làm bằng vàng, chỉ bé bằng móng tay, treo trên cành cây ngoài cửa sổ
2. Luyện đọc: (8-10p) * Mục tiêu: Đọc trôi chảy, rành mạch. Biết đọc với giọng kể nhẹ nhàng, chậm rãi; bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn có lời nhân vật và lời người dẫn chuyện. * Cách tiến hành:	
- Gọi 1 HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc: Toàn bài đọc với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi, phân biệt lời chú hề và lời công chúa - GV chốt vị trí các đoạn	- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - Lắng nghe - Nhóm trưởng điều hành cách chia đoạn - Bài chia làm 3 đoạn. + Đoạn 1: Sáu dòng đầu

- Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)

- + Đoạn 2: Năm dòng tiếp theo
- + Đoạn 3: Phần còn lại
- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (*mùng rờ, vàng vạc, nâng niu, rón rén...*)
- Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp
- HS đọc nối tiếp lần 2 theo điều khiển
- Các nhóm báo cáo kết quả đọc
- 1 HS đọc cả bài (M4)

3. Tìm hiểu bài: (8-10p)

* **Mục tiêu:** Hiểu ND: Cách nghĩ của trẻ em về đồ chơi và sự vật xung quanh rất ngộ nghĩnh, đáng yêu. Các em nhìn thế giới xung quanh, giải thích về thế giới xung quanh rất khác người lớn (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

* **Cách tiến hành:** *Làm việc nhóm 4 – Chia sẻ trước lớp*

- Gọi HS đọc các câu hỏi cuối bài.

+ *Nhà vua lo lắng về điều gì?*

+ *Nhà vua cho vời các vị đại thần và các nhà khoa học đến để làm gì?*

+ *Vì sao một lần nữa các vị đại thần và các nhà khoa học lại không giúp được nhà vua?*

+ *Chú hề đặt câu hỏi với công chúa về hai mặt trăng để làm gì?*

+ *Công chúa trả lời thế nào?*

+ *Cách giải thích của công chúa nói lên điều gì?*

- GV nhận xét và chốt lại ý đúng.
(*ý c là phù hợp nhất.*)

+ *Nội dung bài là gì?*

- 1 HS đọc
- HS tự làm việc nhóm 4 trả lời các câu hỏi - TBHT điều hành các nhóm trả lời, nhận xét
- + *Lo lắng vì đêm đó mặt trăng sẽ sáng vàng vạc trên bầu trời, nếu công chúa thấy mặt trăng thật, sẽ nhận ra mặt trăng đeo trên cổ là giả, sẽ ốm trở lại.*
- + *Để nghĩ cách làm cho công chúa không nhìn thấy mặt trăng.*
- + *Vì mặt trăng ở rất xa và rất to, toả sáng rất rộng nên không có cách nào làm cho công chúa nhìn thấy được.*
- + *Chú hề muốn dò hỏi với công chúa nghĩ thế nào khi trông thấy mặt trăng đang chiếu sáng trên bầu trời, một mặt trăng đang nằm trên cổ công chúa.*
- + *Khi ta mát một chiếc răng, chiếc mới sẽ mọc ngay chỗ ấy. Khi ta cắt những bông hoa trong vườn, những bông hoa mới sẽ mọc lên...*
- HS phát biểu theo ý hiểu

***Nội dung:** Cách nghĩ của trẻ em về đồ chơi và sự vật xung quanh rất ngộ

	<p>ngĩnh, đáng yêu. Các em nhìn thế giới xung quanh, giải thích về thế giới xung quanh rất khác người lớn</p> <p>- HS ghi nội dung bài vào vở.</p>
<p>3. Luyện đọc diễn cảm - Học thuộc lòng (8-10p)</p> <p>* Mục tiêu: HS biết đọc phân vai toàn bài, phân biệt lời các nhân vật</p> <p>* Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</p>	
<p>- Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài, nêu giọng đọc các nhân vật</p> <p>- Yêu cầu đọc phân vai đoạn 2 và 3</p> <p>- GV nhận xét chung</p> <p>4. Hoạt động ứng dụng (1 phút)</p> <p>- Em thích nhất điều gì trong suy nghĩ của công chúa nhỏ?</p> <p>5. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- 1 HS nêu lại</p> <p>- 1 HS đọc toàn bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển:</p> <p>+ Phân vai trong nhóm</p> <p>+ Đọc phân vai trong nhóm</p> <p>- Thi đọc phân vai trước lớp</p> <p>- Lớp nhận xét, bình chọn.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- Kể lại toàn bộ câu chuyện "Rất nhiều mặt trăng"</p>

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

TOÁN

Tiết 84: DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Nắm được dấu hiệu chia hết cho 5.

2. Kỹ năng

- Nhận biết được dấu hiệu chia hết cho 5 và vận dụng làm bài tập. Kết hợp được dấu hiệu chia hết cho 2 và 5.

3. Thái độ

- Chăm chỉ, tích cực trong giờ học.

4. Góp phần phát triển các NL

- NL tự học, làm việc nhóm, NL tính toán

* Bài tập cần làm: Bài 1, bài 4

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ

- HS: Vở BT, bút

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Quan sát, hỏi đáp, thảo luận nhóm.
- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (5p) - Nêu dấu hiệu chia hết cho 2. Lấy VD - GV dẫn vào bài mới	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét
2. Hình thành KT: (15p) * Mục tiêu: Nắm được dấu hiệu chia hết cho 5 * Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp	
- GV kẻ bảng lớp thành hai phần. - Chia lớp thành hai đội, mỗi đội chọn ra 10 HS lên tham gia tìm số. + Đội 1 tìm các số chia hết cho 5. + Đội 2 tìm các số không chia cho 5. - Mỗi HS trong đội tìm 1 số, ghi vào phần bảng của mình sau đó truyền phần cho bạn trong đội. - Em đã tìm các số chia hết cho 5 như thế nào? - Yêu cầu hs đọc lại các số chia hết cho 5 và yêu cầu hs nhận xét về chữ số tận cùng bên phải của các số này. - Những số không có chữ số tận cùng là không hoặc 5 thì có chia hết cho 5 không? Cho ví dụ? - GV: Vậy muốn biết một số có chia hết cho 5 hay không ta có thể dựa vào dấu hiệu gì? + GV chốt lại: Muốn biết một số có chia hết cho 5 hay không chỉ cần xét chữ số tận cùng bên phải nếu là 0 hay 5 thì số đó chia hết cho 5; chữ số tận cùng khác 0, 5 thì số đó không chia hết cho 5.	- HS tiếp nối nhau tìm các số chia hết cho 5 và không chia hết cho 5. - 1-2 HS trả lời trước lớp. - Các số chia hết cho 5 có chữ số bên phải là 0 hoặc 5. - Những số không có tận cùng là 0 hoặc 5 thì không chia hết cho 5. - Ví dụ: $13 : 5 = 2 (\text{ dư } 3)$ - HS trả lời, vài HS nhắc lại. - Nghe và nối tiếp nêu lại dấu hiệu chia hết cho 5
3. HĐ thực hành (18p) * Mục tiêu: Nhận biết dấu hiệu chia hết cho 5 và vận dụng làm bài tập. Kết hợp được dấu hiệu chia hết cho 2 và 5 * Cách tiến hành:	
Bài tập 1: - HS nêu yêu cầu - HS làm bài vào nháp - HS chọn ra các số chia hết cho 5 và	- HS làm cá nhân -> chia sẻ trước lớp - Thống nhất KQ a. Các số chia hết cho 5 là: 35; 660; 3000;